

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí “đạt”/ “không đạt”, để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. E- HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát được đánh giá là “Đạt”.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1 Đánh giá tính hợp lệ của hàng hóa		
Tính hợp lệ của hàng hóa	- Cam kết hàng hóa mới nguyên 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được sản xuất từ năm 2026 đến thời điểm giao hàng. - Cam kết cung cấp đầy đủ các loại tài liệu khi hai bên thương thảo hợp đồng để chứng minh khả năng cung cấp hàng hóa: + Bản gốc hoặc bản sao Chứng nhận xuất xứ (C/O), chứng nhận chất lượng (C/Q) hoặc văn bản xác nhận/cam kết chất lượng hàng hóa hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương của nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền của nhà sản xuất tại Việt Nam phát hành (đối với hàng hóa nhập khẩu) + Bản gốc hoặc bản sao giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc các tài liệu có giá trị tương đương do nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền của nhà sản xuất phát hành (đối với hàng hóa sản xuất trong nước)	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
1.2 Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa: Theo yêu cầu tại Phần 2 chương V. Yêu cầu kỹ thuật	- Có bảng tuyên bố đáp ứng các yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp, cao hơn hoặc vọt trội so với yêu cầu theo quy định	Đạt

	tại E-HSMT Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật (chỉ rõ các thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu được tham chiếu, thể hiện ở mục nào, trang nào trong tài liệu kỹ thuật (Catalogue/Datasheet/Specification hoặc tương đương) của hãng sản xuất. - Có tài liệu kỹ thuật (Catalogue/Datasheet/Specification hoặc tương đương) chính hãng (có xác nhận của hãng sản xuất hoặc nhà phân phối, đại diện chính thức của hãng sản xuất tại Việt Nam hoặc có thể tham chiếu từ Websie chính thức của hãng sản xuất) của hàng hóa để chứng minh sự đáp ứng của các thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bản tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	- Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật. - Nhà thầu có cam kết thời gian bàn giao hàng hóa ≤ 25 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
3.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
Khả năng thích ứng về địa lý	Cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý hoặc có cam kết nhưng hàng hóa không hoàn toàn thích ứng về địa lý	Không đạt
3.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp	Cam kết hàng hóa được cung cấp không có	Đạt

có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết phù hợp.	
	Không có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường nhưng không có đề xuất biện pháp giải quyết phù hợp.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng.		
4.1 Bảo hành, bảo trì		
Đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	- Tất cả hàng hóa có thời gian bảo hành đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu có cam kết: + Tất cả hàng hóa được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và thời gian bảo hành (tính từ ngày nghiệm thu, bàn giao) đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT. + Trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải tiến hành thay mới nếu có các hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không sửa chữa, khắc phục được.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.2 Cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
Khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác	Nhà thầu có cam kết về khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật, cung cấp dịch vụ sau bán hàng khác và cung cấp thông tin liên lạc (có cung cấp về địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử) để thông báo sự cố và yêu cầu dịch vụ.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
5.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự	- Tất cả các hợp đồng tương tự đều đúng tiến độ. Không có hợp đồng tương tự chậm tiến	Đạt

thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó Từ ngày 01/01/2023 trở lại đây	độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu hoặc có tên trong “Danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (http://muasamcong.mpi.gov.vn/). - Nhà thầu không vi phạm khi tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) - Nhà thầu không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào (do gian lận, kê khai không trung thực, làm giả hồ sơ). - Nhà thầu không bị bất kỳ cơ quan tổ chức nào ra văn bản bị xác định: gian lận, kê khai không trung thực, làm giả hồ sơ và các hành vi không trung thực liên quan đến tham gia đấu thầu.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
5.2. Nhà thầu có cam kết không vi phạm theo khoản 1 điều 20 của nghị định 214/2025/NĐ-CP kể từ ngày 01/01/2023 trở lại đây	Đáp ứng các yêu cầu cột bên	đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu của cột bên	Không đạt
6.	Yêu cầu khác	
Nhà thầu cam kết các tài liệu kèm trong hồ sơ dự thầu của nhà thầu đều có bản gốc lưu tại nhà thầu, khi bên mời thầu yêu cầu các tài liệu gốc để đối chiếu nhà thầu cung cấp cho bên mời thầu tối đa trong vòng 5 (ngày) kể từ thời gian nhận được văn bản yêu cầu của bên mời thầu, bên mời thầu được quyền xác minh các tài liệu gốc do nhà thầu cung cấp. Thời gian hoàn trả các tài liệu gốc tối đa là 5 (ngày) kể từ khi nhận được	Đáp ứng yêu cầu của cột bên.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu của cột bên.	Không đạt

hồ sơ của nhà thầu. Trong trường hợp nhà thầu không cung cấp được các tài liệu gốc để đối chiếu coi như hồ sơ dự thầu của nhà thầu không đáp ứng được hồ sơ mời thầu		
Kết Luận	Đạt tất cả các nội dung trên	ĐẠT
	Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên	KHÔNG ĐẠT

E-HSDT được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

